TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG** Bản án số: 61/2019/DS-ST Ngày: 27-11-2019 *V/v tranh chấp đòi lại tài sản*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Phơ.

Ông Phan Văn Tạo.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Thuận, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 27/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 124/2019/TLST-DS ngày 13/6/2019 về việc tranh chấp đòi lại tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 172/2019/QĐXXST-DS ngày 21/10/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn V, địa chỉ: Số HBBA Tổ BB, Khóm B, Phường S, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Huỳnh Chí T, địa chỉ: Số BBB đường NVL, khu vực S, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (văn bản ủy quyền ngày 01/6/2019 - có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Võ Minh H, địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ thường trú: Số BSS đường NH, Khóm S, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: Số LK KH-BK Khu dân cư T, đường HV, Khóm S, Phường S, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 20/5/2019 của ông Lê Văn V và lời trình bày của ông Huỳnh Chí T tại phiên toà thì:

Ông V và ông Võ Minh H có quan hệ hợp tác hùn vốn và chia lợi nhuận. Vào ngày 10/3/2019, ông H làm biên nhận còn nợ ông V 500.000.000 đồng tiền

chia lợi nhuận mua đất và hẹn đến ngày 10/4/2019 sẽ trả, nhưng đến nay ông H vẫn không trả tiền theo cam kết.

Ông V yêu cầu Tòa án buộc ông H trả số tiền 500.000.000 đồng và tiền lãi với lãi suất 10%/năm từ ngày 11/4/2019 đến nay là: 500.000.000 đồng x 10%/năm x 230 ngày (từ ngày 11/4/2019 đến ngày 27/11/2019) = 31.506.849 đồng; tổng cộng là 531.506.849 đồng.

Ông Lê Văn V đã giao nộp tài liệu, chứng cứ gồm: Bản chính Biên nhận ngày 10/3/2019, phía dưới có chữ ký và viết tên "Võ Minh H".

- Theo lời trình bày của ông Võ Minh H tại Tờ tường trình ngày 22/11/2019 thì:

Ông H thừa nhận có hợp tác kinh doanh, hùn vốn, chia lợi nhuận với ông V và có ký vào Biên nhận ngày 10/3/2019 với nội dung còn nợ ông V 500.000.000 đồng tiền chia lợi nhuận mua đất và hẹn đến ngày 10/4/2019 sẽ trả.

Ông H đồng ý trả cho ông V 500.000.000 đồng theo Biên nhận ngày 10/3/2019 và tiền lãi với lãi suất 10%/năm cho đến khi trả hết nợ, nhưng đề nghị tự trả cho ông V ở bên ngoài.

- Những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự: Bị đơn thừa nhận những tình tiết, sự kiện, tài liệu mà nguyên đơn đã trình bày và giao nộp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ theo Biên nhận ngày 10/3/2019 và bị đơn cư trú trên địa bàn thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Do bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đương sự này.

[3] Theo các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và Biên nhận ngày 10/3/2019 do phía nguyên đơn cung cấp, căn cứ khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định:

[3.1] Ông Võ Minh H thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho ông Lê Văn V số tiền 500.000.000 đồng theo Biên nhận ngày 10/3/2019 nên Hội đồng xét xử chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện này của ông V.

[3.2] Xét yêu cầu tính lãi của ông V, thì thấy:

[3.2.1] Tuy Biên nhận ngày 10/3/2019 không thể hiện hai bên có thỏa thuận trả lãi, nhưng theo quy định về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 thì:

"1. Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này". Và theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 thì mức lãi suất tại thời điểm xét xử là 10%/năm.

[3.2.2] Vì vậy, việc ông V yêu cầu ông H trả 31.506.849 đồng lãi của số tiền 500.000.000 đồng chậm trả từ ngày 11/4/2019 đến nay là phù hợp với quy định nêu trên nên cũng được chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu; bị đơn phải chịu 25.260.274 đồng theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 95, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn V: Buộc ông Võ Minh H trả cho ông Lê Văn V số tiền còn nợ tổng cộng là 531.506.849 đồng; gồm 500.000.000 đồng gốc và 31.506.849 đồng lãi theo Biên nhận ngày 10/3/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Võ Minh H phải chịu số tiền 25.260.274 đồng.

Ông Lê Văn V không phải chịu; trả lại cho ông V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.000.000 đồng theo biên lai số 0007528 ngày 04/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3/. Ông Lê Văn V quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Võ Minh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Khương